TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **20**/2019/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 06 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 232/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Anh Dương Minh H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện C, thành phố H.

2. Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1996**,**

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 5 năm 2019, anh Dương Minh H và chị Trần Thị Thanh T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận anh, chị thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Dương Gia H, sinh ngày 16/4/2017 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, anh H không cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Anh H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Lệ phí: Anh Dương Minh H và chị Trần Thị Thanh T mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[2] Xét, việc thuận tình ly hôn và con chung của anh Dương Minh H và chị Trần Thị Thanh T được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Minh H và chị Trần Thị Thanh T.

- Về con chung: Giao cháu Dương Gia H, sinh ngày 16/4/2017 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, Anh H không cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Anh H có quyền, nghĩa vụ trong nôm, chăm sóc, giáo dục, con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

- Anh Dương Minh H phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh H đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 16690 ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Vậy Anh H đã nộp xong lệ phí.

- Chị Trần Thị Thanh T phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị T đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 16691 ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Vậy chị T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Lê Quế Thanh